

Số: /TB-ĐKTGS

Trà Vinh, ngày tháng 5 năm 2021

THÔNG BÁO

Lịch kiểm tra, giám sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-STP ngày 07/5/2021 của Sở Tư pháp và Quyết định số 63/QĐ-STP ngày 11/5/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

Trưởng đoàn kiểm tra, giám sát thông báo lịch kiểm tra, giám sát công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 tại 14 đơn vị UBND các xã như sau:

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Ngày 08/6/2021 (thứ Ba) kiểm tra, giám sát 02 xã

- UBND xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành: Buổi sáng bắt đầu lúc 08 giờ.
- UBND xã Phước Hảo, huyện Châu Thành: Buổi chiều lúc 14 giờ.

2. Ngày 09/6/2021 (thứ Tư) kiểm tra, giám sát 02 xã

- UBND xã Đại Phước, huyện Càng Long: Buổi sáng bắt đầu lúc 08 giờ.
- UBND xã Tân Bình, huyện Càng Long: Buổi chiều lúc 14 giờ.

3. Ngày 10/6/2021 (thứ Năm) kiểm tra, giám sát 02 xã

- UBND xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang: Buổi sáng bắt đầu lúc 08 giờ.
- UBND xã Nhị Trường, huyện Cầu Ngang: Buổi chiều lúc 14 giờ.

4. Ngày 15/6/2021 (thứ Ba) kiểm tra, giám sát 02 xã

- UBND xã Hiệp Mỹ Tây, huyện Cầu Ngang: Buổi sáng bắt đầu lúc 08 giờ.
- UBND xã Thanh Hòa Sơn, huyện Cầu Ngang: Buổi chiều lúc 14 giờ.

5. Ngày 16/6/2021 (thứ Tư) kiểm tra, giám sát 02 xã

- UBND xã Tân Hiệp, huyện Trà Cú: Buổi sáng bắt đầu lúc 08 giờ.
- UBND xã Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú: Buổi chiều lúc 14 giờ.

6. Ngày 17/6/2021 (thứ Năm) kiểm tra, giám sát 02 xã

- UBND xã Đa Lộc, huyện Châu Thành: Buổi sáng bắt đầu lúc 08 giờ.
- UBND xã An Quảng Hữu, huyện Trà Cú: Buổi chiều lúc 14 giờ.

7. Ngày 22/6/2021 (thứ Ba) kiểm tra, giám sát

- UBND xã Thanh Sơn, huyện Trà Cú: Buổi sáng bắt đầu lúc 08 giờ.

- UBND xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải: Buổi chiều lúc 14 giờ.

II. NHIỆM VỤ THÀNH VIÊN ĐOÀN KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Nhiệm vụ thành viên Đoàn kiểm tra, giám sát

Đề nghị các thành viên trong Đoàn kiểm tra, giám sát (theo Quyết định số 63/QĐ-STP ngày 11/5/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp gửi đính kèm) sắp xếp công việc, thời gian, tham gia đầy đủ Đoàn công tác theo lịch nêu trên; buổi sáng các ngày theo lịch tập trung tại Sở Tư pháp lúc 06 giờ để đi xe công vụ; nghiên cứu trước báo cáo của 14 đơn vị UBND xã được kiểm tra để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo trách nhiệm được phân công phụ trách.

Riêng đối với thành viên của Đoàn là Trưởng các Phòng Tư pháp huyện Châu Thành, Cầu Ngang, Trà Cú, Duyên Hải và Càng Long tập trung tại địa điểm UBND xã nơi được kiểm tra, giám sát theo lịch nêu trên. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo trách nhiệm, phạm vi quản lý của Phòng Tư pháp.

2. Nhiệm vụ UBND xã được kiểm tra, giám sát

Đề nghị Chủ tịch UBND xã chỉ đạo cán bộ, công chức xây dựng nội dung báo cáo theo Đề cương hướng dẫn của Sở Tư pháp (đính kèm) gửi về Sở Tư pháp trước ngày **04/6/2021** hoặc địa chỉ Email: pbgdpltravinh@gmail.com; sao chụp báo cáo gửi cho thành viên Đoàn công tác tại buổi làm việc; chuẩn bị tài liệu, hồ sơ liên quan thuộc nội dung kiểm tra, giám sát để làm việc với Đoàn. Mời thành phần dự làm việc với Đoàn gồm: Đại diện lãnh đạo Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, UBND cấp xã và cán bộ, công chức được phân công phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Tổ trưởng Tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì khó khăn, vướng mắc cần trao đổi, đề nghị các thành viên Đoàn công tác, UBND xã được kiểm tra, giám sát liên hệ đồng chí Lê Hòa Thuận, Phó Trưởng phòng Văn bản, Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp (điện thoại 3866409, di động 0942490427).

Trưởng đoàn kiểm tra thông báo đến các thành viên Đoàn kiểm tra, giám sát, Trưởng Phòng Tư pháp và Chủ tịch UBND xã được kiểm tra, giám sát biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thành viên Đoàn kiểm tra, giám sát;
- UBND xã được kiểm tra, giám sát;
- GD, các PGD STP (để biết);
- VP Sở Tư pháp (để đăng ký xe công vụ);
- Lưu: VT, VBPB&TDTHPL.

**TM. ĐOÀN KIỂM TRA, GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Trần Hoàng Khâm**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

....., ngày tháng năm

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH (nêu ngắn gọn)

1. Khái quát tình hình biên chế, số lượng cán bộ, công chức cấp xã được giao (nêu tổng số biên chế được giao, tổng số hiện có mặt? trong đó bao nhiêu công chức Tư pháp - Hộ tịch). Tổng số tuyên truyền viên pháp luật cấp xã? Tổng số Tô hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã? tổng số hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn xã.

2. Tình hình chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn có vấn đề gì đáng lưu ý mà dư luận xã hội quan tâm cần tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác PBGDPL

- Tình hình PBGDPL theo trách nhiệm và phạm vi quản lý của UBND cấp xã theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 cho các đối tượng đặc thù như: Đồng bào dân tộc thiểu số; đối tượng là nạn nhân bạo lực gia đình, người có hành vi bạo lực gia đình; Người khuyết tật; Người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo.

- Việc lồng ghép các hoạt động của đoàn thể triển khai, PBGDPL các Luật, Bộ luật mới ban hành có hiệu lực thi hành năm 2020, 2021 theo Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 22/01/2020 và Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh.

- Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy định về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương.

- Việc phổ biến, quán triệt Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 31/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; các quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL được cấp trên giao.

- Nội dung, hình thức PBGDPL (nêu nội tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc lĩnh vực nào; hình thức gì? Nêu cụ thể hình thức phổ biến đã thực hiện ví dụ như trực tiếp, cấp phát tài liệu, qua hệ thống trạm/loa truyền thanh, pano, áp phích, tiếp công dân... số cuộc, số lượt người dự?);

- Các mô hình, cách làm mới về PBGDPL hiệu quả đề xuất nhân rộng...

2. Về công tác hòa giải ở cơ sở

- Đánh giá tình hình tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về hòa giải ở cơ sở của cấp trên; Công văn số 1503/BTP-PBGDPL ngày 05/5/2017 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở; Đề án “nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”; việc kiện toàn Tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; việc thực hiện các vụ, việc hòa giải ở cơ sở; ghi chép, quản lý sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở... Kết quả thực hiện có thuận lợi, khó khăn gì?

- Đánh giá tình hình triển khai, quán triệt Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 23/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở; thực hiện chế độ chính sách hoạt động hòa giải ở cơ sở như chi văn phòng phẩm, chi các vụ, việc hòa giải ở cơ sở, khen thưởng cho hoạt động hòa giải ở cơ sở... theo Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐND ngày 09/01/2015 của HĐND tỉnh quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Kết quả thực hiện có thuận lợi, khó khăn gì?

3. Về công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Đánh giá tình hình tổ chức thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trọng tâm là 05 tiêu chí và 25 chỉ tiêu về công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại cấp xã, nêu thuận lợi, khó khăn?

4. Nêu tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo theo trách nhiệm, phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định pháp luật (thuận lợi, khó khăn).

5. Về phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các nguồn kinh phí vận động, hỗ trợ hợp pháp khác theo chủ trương xã hội hóa (nếu có). Tổng số kinh phí được phân bổ năm 2021 để thực hiện?

Phụ lục thống kê các văn bản chỉ đạo, điều hành của xã đã ban hành gồm quyết định, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, thực hiện 03 lĩnh vực công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 (kèm theo báo cáo).

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đối với Chính phủ, Bộ Tư pháp.
- Đối với UBND tỉnh.
- Đối với UBND huyện, Sở Tư pháp và sở, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Phòng Tư pháp (b/c);
- Lưu: UBND xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**